

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HS-ST

Ngày: 21-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bùi Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt; ông Phan Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1977, tại tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); vợ Nguyễn Thị X, con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017;

- Tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 53/2010/HSST, ngày 22/06/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến nay chưa chấp hành hình phạt.

- Tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC, ngày 27/3/2023 của Trưởng Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa đóng phạt, đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12-4-2023, chuyển tạm giam từ ngày 21-4-2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 16 giờ, ngày 12-4-2023, Ngô Văn T đón xe buýt đến khu vực ngã tư T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, gặp một người tên L (không rõ nhân thân), mua một đoạn ống hút chứa ma túy loại Heroin với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, T đem ma túy vừa mua được về nhà tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để sử dụng. Khi về đến nhà, T gặp Võ Hoàng L1, sinh năm 1997, ngụ ấp T, xã T nên T rủ L1 cùng nhau sử dụng ma túy, thì L1 đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tại phòng khách nhà T, T đổ ra trước khoảng một nửa số ma túy Heroine trong đoạn ống hút vừa mua được cùng với một số ma túy T sử dụng trước đó còn lại trên một tờ giấy bạc rồi cùng với L1 sử dụng, số ma túy còn lại trong đoạn ống hút T để trong học bàn ngay bên dưới chỗ T và L1 ngồi sử dụng ma túy, sau khi sử dụng xong số ma túy trên giấy bạc sẽ tiếp tục đổ ra sử dụng hết. Trong lúc T và L1 đang thay phiên nhau sử dụng ma túy, thì bị Công an xã T kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày.

Quá trình làm việc, Ngô Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Kết luận giám định số 539/KL-KTHS ngày 17-4-2023 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Đối với mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 tờ giấy bạc và 01 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Khối lượng 0,1085 gam. H lại đối tượng giám định: 0,0774 gam.

- * Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.
- * Kê biên tài sản: Ngô Văn T không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKSTC ngày 27-7-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản tạm giữ đồ vật và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12-4-2023, bị cáo Ngô Văn T đã dùng tiền của mình để mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ và dùng địa điểm của mình là nhà của bị cáo tại ấp T, xã T, huyện T, để tổ chức cho Võ Hoàng L1 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là ma túy loại Heronie.

Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, đặc biệt là thanh thiếu niên, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển giống nòi dân tộc. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề hết sức phức tạp, nhức nhối của xã hội, tiêu tốn nhiều tiền của, công sức của Nhà nước để giải quyết những hậu quả của tệ nạn này. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Văn T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, với hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 cây nén; 03 quẹt gas; 01 bơm kim tiêm; 01 chai nhựa; 02 ống hút nhựa; 01 bì thư được niêm phong ghi số 539, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N và dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M) là Heroin, có khối lượng 0,0774 gam (không phải không bảy bốn bốn gam); là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu itel, số imel 1: 358408130531281 của bị cáo Ngô Văn T; là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với anh Võ Hoàng L1 để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với anh Võ Hoàng L1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã T, huyện T đã thụ lý giải quyết theo thẩm quyền; Đối với người tên L (chưa rõ nhân thân) là người đã bán trái phép chất ma túy cho Ngô Văn T đến nay chưa làm việc được khi nào làm việc được xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 cây nén; 03 quẹt gas; 01 bơm kim tiêm; 01 chai nhựa; 02 ống hút nhựa; 01 bì thư được niêm phong ghi số 539, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N và dấu tròn màu đỏ của phòng K Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M) là Heroin, có khối lượng 0,0774 gam (không phải không bảy bốn bốn gam);

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu itel, số imel 1: 358408130531281 của bị cáo Ngô Văn T.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-8-2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Bùi Toàn